

BÀI HỌC 1

SỰ SÁNG TẠO VÀ SỰ SA NGÃ

CÂU GỐC: “Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Người hãy ngó lên trời, và nếu người đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi người cũng sẽ như vậy. Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người” (Sáng thế Ký 15:5, 6).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Sáng thế Ký 1:26, 27; 1 Giăng 4:7, 8, 16; Sáng thế Ký 3:16-19; Sáng thế Ký 11:1-9; Ga-la-ti 3:29; Phục truyền 7:6-11.

Câu chuyện về dân sự của Đức Chúa Trời bắt đầu với việc tạo nên con người và sự phạm tội bi thảm của họ. Bất kỳ nỗ lực nào để hiểu bản chất của sự hiệp một trong hội thánh phải bắt đầu với chương trình nguyên thủy của Đức Chúa Trời khi Sáng tạo thế gian và sau đó là sự cần phục hồi sau sự Sa ngã.

Các chương đầu tiên của Kinh Thánh cho thấy ý định của Đức Chúa Trời là nhân loại sẽ sống như một gia đình. Nhưng thật không may, sự thống nhất này đã bị gián đoạn sau thảm họa tội lỗi. Chỉ vì tội lỗi, nhiều hậu quả xấu xa của sự không vâng lời, gốc rễ của sự chia rẽ và phân cách đã nảy sinh. Chúng ta thấy sự phân rẽ này trong mối tương giao ngay giữa A-đam và Ê-và khi Đức Chúa Trời đến gặp họ sau khi ăn trái cấm (xem Sáng thế Ký 3:11). Do đó, trong số tất cả mọi thứ khác mà chương trình cứu rỗi sẽ hoàn thành, việc phục hồi sự thống nhất nguyên thủy này cũng là một mục tiêu quan trọng.

Áp-ra-ham, tổ phụ của dân Chúa, đã trở thành một nhân vật chính trong chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Áp-ra-ham đã được miêu tả trong Kinh Thánh như một ví dụ tuyệt vời về “sự công bình bởi đức tin” (xem Rô-ma 4:1-5), một loại đức tin kết hợp dân của Đức Chúa Trời với nhau và với chính Chúa. Ngài làm việc qua con người để khôi phục lại sự hiệp một và bày tỏ ý muốn của Ngài cho loài người tội lỗi.

1. TÌNH YÊU LÀ NỀN TẢNG CỦA SỰ HIỆP MỘT

Một sứ điệp rõ ràng bắt đầu từ chuyện tích Sáng tạo trong Sáng thế Ký 1 và 2 là sự hòa hợp hoàn toàn vào cuối tuần lễ Sáng tạo. Lời cuối cùng của Đức Chúa Trời là tất cả đều “rất tốt lành” (Sáng thế Ký 1:31) không chỉ nói về sự đẹp đẽ mà còn là sự vắng mặt của bất kỳ yếu tố xấu xa hay bất hòa nào khi Đức Chúa Trời hoàn tất việc tạo nên thế giới này và những con người để sống trên đó. Mục đích ban đầu của Đức Chúa Trời trong việc Sáng tạo bao gồm sự sống chung hòa hợp và mối tương quan phụ thuộc lẫn nhau của tất cả mọi loài sống. Đó là một thế giới tốt đẹp được tạo nên cho gia đình nhân loại. Tất cả đều hoàn hảo và xứng đáng với Đấng Tạo Hóa. Mục đích lý tưởng và nguyên thủy của Đức Chúa Trời cho thế giới là một sự hòa hợp, đoàn kết và tình yêu thương.

Đọc Sáng thế Ký 1:26, 27. Những câu này dạy gì về sự độc đáo của con người trái ngược với phần còn lại của sự sáng tạo trên đất như được miêu tả trong Sáng thế Ký 1 và 2?

Sáng thế Ký nói rằng Đức Chúa Trời đã tạo nên nhân loại theo hình ảnh của Ngài, đó là điều không được nói đến cho bất cứ vật gì khác trong việc Sáng tạo. “Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm cho loài người như hình ta và theo tượng ta. . . . Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ” (Sáng thế Ký 1:26, 27). Mặc dù các nhà thần học đã tranh luận trong nhiều thế kỷ về bản chất chính xác của hình ảnh này, và bản chất của chính Đức Chúa Trời, nhiều đoạn Kinh Thánh cho thấy bản tính của Đức Chúa Trời là tình yêu.

Đọc 1 Giăng 4:7, 8, 16. Những câu này có thể giúp chúng ta hiểu lúc ban đầu chúng ta được tạo nên thế nào và điều này đã ảnh hưởng đến sự thống nhất ban đầu được thấy trong sự Sáng tạo?

Đức Chúa Trời là sự yêu thương, và bởi vì con người cũng có thể yêu thương (mà những phần khác của sự sáng thế chắc chắn không thể), được tạo dựng theo hình ảnh của Ngài phải bao gồm khả năng yêu thương. Tuy nhiên, tình yêu chỉ có thể tồn tại trong mối tương giao với người khác. Vì vậy, bất cứ điều gì được tạo nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời phải có khả năng yêu thương, và yêu thương cách sâu xa.

2. CÁC HẬU QUẢ CỦA SỰ SA NGÃ

Các hậu quả của sự sa ngã thật rất lớn. Sự không vâng lời của A-đam và Ê-và đã bắt đầu sự tan vỡ về sự phụ thuộc lẫn nhau hòa hợp giữa tất cả các loài sống. Tệ hơn nữa, sự bất tuân bắt đầu sự chia rẽ, bất hòa và ngăn cách giữa con người và tồn tại cho đến ngày nay. Sự bất hòa được thấy ngay lập tức trong cách A-đam và Ê-và tìm cách đổ lỗi cho người khác (Sáng thế Ký 3:12, 13). Mọi thứ đã trở nên tồi tệ hơn kể từ đó.

Đọc Sáng thế Ký 3:16-19 và Sáng thế Ký 4:1-15. Những câu này bày tỏ gì về kết quả và ảnh hưởng của tội lỗi đối với thế giới hài hòa mà Đức Chúa Trời đã tạo nên?

Sự bất tuân của A-đam đã trở thành nguồn gốc của nhiều biến cố và hậu quả mà theo thời gian ảnh hưởng đến tất cả sự sáng tạo của Đức Chúa Trời. Thế giới thiên nhiên bắt đầu bị đau khổ vì những hậu quả của tội lỗi. Mỗi tương giao giữa con người cũng bị ảnh hưởng. Ca-in và A-bên, hai anh em đáng lẽ phải yêu thương và chăm sóc lẫn nhau, thì trở nên hận thù vì một người muốn làm theo những khuynh hướng ích kỷ của mình thay vì tuân theo chương trình thờ phượng của Đức Chúa Trời. Sự hận thù này đã dẫn tới bạo lực và sự chết. Tuy nhiên, phản ứng của Ca-in là chống lại Chúa hơn là chống A-bên. Anh ta cảm thấy tức giận đối với Đức Chúa Trời (Sáng thế Ký 4:5), và cơn giận này dẫn đến sự phẫn nộ đối với A-bên. Sự không vâng lời đã phá vỡ mối tương giao của con người.

“Đức Giê-hô-va thấy sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều, và các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn” (Sáng thế Ký 6:5). Sự hung ác này đã dẫn đến cơn Đại Hồng Thủy và sự tàn phá kinh khủng của sự sáng tạo ban đầu của Đức Chúa Trời. Nhưng dù sao sau đó Chúa cũng không bỏ con người, nhưng đã chọn một người là Nô-ê và gia đình của ông để bắt đầu lại.

Sau trận bão lụt, Đức Chúa Trời ban cho Nô-ê và gia đình của ông một lời hứa. Cái mống trên trời luôn luôn nhắc nhở họ về sự chăm sóc và lời hứa của Ngài, về lòng nhân từ và thương xót của Ngài (Sáng thế Ký 9:12-17, Ê-sai 54:7-10). Đức Chúa Trời lập giao ước với Nô-ê và phục hồi chương trình ban đầu của Ngài để có một gia đình hiệp một trung thành với Ngài và Lời của Ngài.

Tội lỗi đem lại sự bất hòa bằng những cách nào? Bạn có thể lựa chọn những gì ngay bây giờ để phục hồi lại sự hòa hợp giữa những người mà sự lựa chọn của bạn có thể ảnh hưởng một cách hiệu quả?

3. THÊM SỰ BẤT HÒA VÀ CHIA RẼ

Đọc Sáng thế Ký 11:1-9. Điều gì đã xảy ra ở đây làm cho vấn đề bất hòa và chia rẽ trở nên tệ hơn?

Sau trận bão lụt, Kinh Thánh ghi lại những biến cố tiếp theo là việc xây tháp Ba-bên, sự rắc rối của nhiều ngôn ngữ, và sau đó là sự phân tán của dân chúng, vì từ trước tới nay họ chỉ nói một ngôn ngữ. Có lẽ bị thu hút bởi vẻ đẹp của vùng đất giữa sông Ơ-phơ-rát và Ghi-hôn, và sự phì nhiêu của đất, một số con cháu của Nô-ê đã quyết định xây một thành và một tháp cao đến tận trời trong vùng đất Si-nê-a, miền Nam I-rắc ngày nay (Sáng thế Ký 11:2).

Khảo cổ học cho thấy Mê-sô-bô-ta-mi là một vùng đông dân cư từ những thời lịch sử sớm nhất. Trong số những người này là người Su-mơ (Sumerians), được coi là sáng chế ra nghệ thuật viết trên bảng đất sét. Họ xây những ngôi nhà chắc chắn và là những bậc thầy trong việc sản xuất đồ trang sức, dụng cụ và đồ gia dụng. Các cuộc khai quật cũng đã khám phá ra nhiều ngôi đền giống như hình tháp dành riêng cho việc thờ các vị thần khác nhau.

Các con cháu của Nô-ê định cư tại xứ Si-nê-a sớm quên Đức Chúa Trời và những lời Ngài đã hứa là không bao giờ hủy diệt thế giới với bão lụt nữa. Việc xây Tháp Ba-bên là một tượng đài để bày tỏ trí tuệ và kỹ năng cao cấp của họ. Mong muốn nổi tiếng, “làm cho rạng danh” (Sáng thế Ký 11:4) là một động lực cho việc xây dựng này. “Theo mục đích thiêng liêng, con người phải duy trì sự thống nhất qua sợi dây liên kết của tôn giáo thật. Khi sự thờ hình tượng và chủ nghĩa đa thần làm tan vỡ sự liên kết thiêng liêng bên trong, họ đã mất không chỉ sự hiệp một của tôn giáo mà còn tình anh em. Một dự án như cái tháp, để bảo vệ bên ngoài có nghĩa là sự thống nhất bên trong đã bị mất, thì không bao giờ có thể thành công.” – *SDA Bible Commentary*, quyển 1, tr. 284, 285.

Sự sa ngã của A-đam và Ê-và làm tan vỡ sự hiệp một của loài người và chương trình ban đầu của Đức Chúa Trời. Điều này dẫn đến việc thờ phượng sai lầm; các điều ác và sự vô đạo đức lan tràn trên trái đất; và cuối cùng là sự phân rẽ nhân loại thành nhiều nền văn hoá, ngôn ngữ và chủng tộc khác nhau và thường mâu thuẫn với nhau.

Các bước thiết thực nào chúng ta có thể thực hiện để giúp hàn gắn những sự phân rẽ về chủng tộc, văn hoá và ngôn ngữ làm tổn thương đến chúng ta ngay cả trong hội thánh?

4. ÁP-RA-HAM, TỔ PHỤ CỦA DÂN CHÚA

Ba tôn giáo độc thần lớn trên thế giới: Do Thái giáo, Cơ Đốc giáo và Hồi giáo, coi Áp-ra-ham là tổ phụ của họ. Đối với Cơ Đốc nhân, sự liên kết này là một mối tương giao thiêng liêng. Khi được kêu gọi rời quê hương của mình ở Mê-sô-bô-ta-mi, Áp-ra-ham được biết rằng, “các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước” (Sáng thế Ký 12:3; xem Sáng thế Ký 18:18; 22:18). Ôn phước này đã đến qua Đức Chúa Giê-su.

Đọc Hê-bơ-rơ 11:8-19; Rô-ma 4:1-3; và Ga-la-ti 3:29. Những yếu tố nào của đức tin Áp-ra-ham mà những câu này đề cập đến, và chúng liên quan thế nào đến sự hiệp một của Cơ Đốc nhân? Tức là, những gì thấy trong các câu này có thể giúp chúng ta ngày nay để hiểu được một phần quan trọng của sự hiệp nhất là gì?

Là tổ phụ của tất cả các tín hữu, Áp-ra-ham cho chúng ta một số yếu tố căn bản là trung tâm để hiệp nhất Cơ Đốc nhân. Thứ nhất, ông đã vâng lời. “Bởi đức tin, Áp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, đi đến xứ mình sẽ nhận làm cơ nghiệp, người đi mà không biết mình đi đâu” (Hê-bơ-rơ 11:8). Thứ hai, ông có hy vọng trong những lời hứa của Đức Chúa Trời. “Bởi đức tin, người khiếu nại trong xứ đã hứa cho mình, như trên đất ngoại quốc, ở trong các trại, cũng như Y-sác và Gia-cốp, là kẻ đồng kể tự một lời hứa với người. Vì người chờ đợi một thành có nền vững chắc, mà Đức Chúa Trời đã xây cất và sáng lập” (Hê-bơ-rơ 11:9, 10). Thứ ba, ông tin rằng Đức Chúa Trời sẽ cho ông một con trai và một ngày nào đó các dòng dõi của ông sẽ đông như sao trên trời. Trên sự đáp ứng này, Đức Chúa Trời đã kể ông là công bình bằng đức tin (Rô-ma 4:1-3). Thứ tư, ông tin tưởng vào chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Bài thử thách lớn nhất đối với đức tin của Áp-ra-ham là khi Đức Chúa Trời truyền ông hy sinh Y-sác trên núi Mô-ri-a (Sáng thế Ký 22:1-19; Hê-bơ-rơ 11:17-19).

Cụm Ước miêu tả Áp-ra-ham là bạn của Đức Chúa Trời (2 Sứ Ký 20:7; Ê-sai 41:8). Cuộc đời đức tin, sự vâng phục kiên trì của ông và sự tin vào những lời hứa của Đức Chúa Trời làm cho ông trở thành tấm gương cho những gì Cơ Đốc nhân chúng ta nên sống bây giờ.

Hãy suy nghĩ về hành động và lời nói của bạn trong vài ngày tới. Bằng cách nào bạn có thể tìm kiếm để bảo đảm rằng bất cứ điều gì bạn nói hoặc làm phản ánh đức tin của bạn?

5. TUYỂN DÂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Khi kêu gọi Áp-ra-ham trở thành tôi tớ của Ngài, Đức Chúa Trời đã chọn cho mình một dân tộc để đại diện cho Ngài trên thế gian. Sự kêu gọi và lựa chọn này là một hành động của tình yêu thương và ân điển. Lời kêu gọi của Chúa đến với dân Y-sơ-ra-ên là trọng tâm trong chương trình phục hồi nhân loại sau những tàn phá và sự bất hòa do sự Sa ngã. Lịch sử thiêng liêng là nghiên cứu về công việc của Đức Chúa Trời đối với sự phục hồi này, và một phần chính của chương trình đó là giao ước với quốc gia Y-sơ-ra-ên.

Theo Phục truyền 7:6-11, tại sao Đức Chúa Trời gọi Y-sơ-ra-ên là dân của Ngài? Tại sao Ngài chọn dòng dõi của Áp-ra-ham làm dân của Ngài?

Tình yêu của Đức Chúa Trời đối với nhân loại là trọng tâm của việc chọn Y-sơ-ra-ên làm dân của Ngài. Ngài đã lập giao ước với Áp-ra-ham và dòng dõi của ông để bảo tồn sự hiểu biết về Ngài và đem lại sự cứu chuộc cho nhân loại (Thi thiên 67:2). Tuy nhiên, đó là một hành động tối cao của tình yêu khiến Chúa chọn Y-sơ-ra-ên. Con cháu của Áp-ra-ham không có gì để khoe khoang về tình yêu không xứng đáng của Đức Chúa Trời. “Đức Giê-hô-va triu mến và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác” (Phục truyền 7:7).

Đó là một sự đảo ngược lạ thường về các giá trị mà Chúa dùng để chọn dân Ngài. Trong khi con người nhìn vào sức mạnh, sự khôn ngoan và sự tự tin để chọn những nhà lãnh đạo, thì Chúa không chọn người mạnh và quyền thế để phục vụ Ngài, nhưng chọn những người hiểu hay thừa nhận sự yếu đuối, sự điên rồ, và hư vô của họ, để không ai có thể vinh hiển trước mặt Ngài (1 Cô-rinh-tô 1:26-31).

Tuy nhiên, hãy nhìn vào đặc ân của họ: “Đức Chúa Trời muốn làm cho dân Y-sơ-ra-ên của Ngài được khen ngợi và vinh hiển. Mọi lợi ích thiêng liêng đều được ban cho họ. Chúa không giữ lại điều gì lợi ích cho sự hình thành bản tính làm cho họ trở nên những đại diện của Ngài.

“Sự tuân giữ luật lệ của Chúa sẽ làm cho họ thịnh vượng một cách kỳ diệu trước các dân tộc. Ngài có thể ban cho họ sự khôn ngoan và kỹ năng trong tất cả các công việc khéo léo và sẽ tiếp tục là giáo sư của họ, và sẽ nâng cao họ qua việc tuân giữ các luật lệ của Ngài. Nếu vâng lời, họ sẽ được bảo vệ khỏi các bệnh tật gây ra cho các quốc gia khác và sẽ được ban phước với trí tuệ minh mẫn. Sự vinh hiển của Chúa, sự oai nghiêm và quyền năng của Ngài, sẽ được bày tỏ ra trong sự thịnh vượng của họ. Họ sẽ là một nước các thầy tế lễ và vua. Chúa đã trang bị cho họ mọi phương tiện để trở thành quốc gia vĩ đại nhất trên thế giới.” – E. G. White, *Christ's Object Lessons*, tr. 288.

Chúng ta có thể thấy sự tương đồng nào giữa những gì Chúa đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên thời xưa, và sự Ngài kêu gọi họ, và điều Ngài đã làm cho chúng ta, và sự Ngài kêu gọi chúng ta như những người Cơ Đốc Phục Lâm?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Ellen G. White, “The Creation,” tr. 44-51, và “The Call of Abraham,” tr. 125-131, trong *Patriarchs and Prophets*.

Mục đích ban đầu của Đức Chúa Trời trong việc sáng tạo nhân loại cũng được phản ánh trong việc thiết lập gia đình (Sáng thế Ký 2:21-24) và ngày Sa-bát. Ngày Sa-bát đã được dự định cho toàn thể nhân loại, như Đức Chúa Giê-su đã nói rõ trong Mác 2:27, 28. Thật ra, bản chất của điều này được thấy trong chính việc Sáng thế, khi Đức Chúa Trời dành riêng ngày thứ Bảy, không chỉ trước khi kêu gọi Y-sơ-ra-ên là một dân giao ước của Ngài, nhưng ngay cả trước khi có tội lỗi. Thật là một quyền lực thống nhất mạnh mẽ của ngày Sa-bát nếu mọi người giữ ngày này. Đó là ngày Chúa nghỉ để nhắc nhở các con cháu của A-đam và Ê-va về mối ràng buộc chung với Ngài và với nhau. “Ngày Sa-bát và gia đình đều được thiết lập ra ở vườn Ê-đen, và trong mục đích của Đức Chúa Trời, hai điều này liên kết với nhau không thể tách rời. Trong ngày này hơn bất cứ ngày khác, chúng ta có thể sống cuộc sống của Ê-đen. Đó là chương trình của Chúa cho các thành viên trong gia đình có liên quan đến công việc và học hành, thờ phượng và giải trí, cha làm thầy tế lễ trong gia đình, và cả cha lẫn mẹ với tư cách là thầy giáo và bạn đồng hành của con cái họ.” – Ellen G. White, *Child Guidance*, tr. 535.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong chương trình Sáng thế, sự ra đời của người nữ từ xương sườn của A-đam bày tỏ sự ràng buộc gần gũi và mật thiết giữa vợ chồng thế nào? Điều đó cho chúng ta biết gì về lý do tại sao, qua Kinh Thánh, Đức Chúa Trời đã dùng hình ảnh của người chồng và người vợ như một thí dụ về sự gần gũi mà Ngài muốn có với dân Ngài?
2. Mặc dù câu chuyện về Tháp Ba-bêl cho chúng ta thấy rằng việc có nhiều dân tộc và nhiều ngôn ngữ không phải là một phần của chương trình ban đầu của Đức Chúa Trời cho nhân loại; ngày nay làm thế nào chúng ta có thể vượt qua những sự phân rẽ tự nhiên như vậy? Hội thánh vẫn có thể kinh nghiệm sự hiệp một và hòa hợp thế nào nếu hội thánh gồm nhiều người và nhiều ngôn ngữ khác nhau?
3. Có một số sự tương đương nào giữa lời kêu gọi của người Do Thái thời xưa và lời kêu gọi của chúng ta là những người Cơ Đốc Phục Lâm? Quan trọng hơn, chúng ta có thể học được những gì từ những điều đó để giúp chúng ta trung thành với việc kêu gọi của Chúa?

TÓM TẮT: Chương trình ban đầu của Đức Chúa Trời trong việc Sáng thế là muốn cho nhân loại sống một cách hòa hợp và hiệp nhất như một gia đình. Sự bất tuân của thủy tổ chúng ta gây ra sự gián đoạn trong chương trình của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, Chúa đã gọi Áp-ra-ham để thành lập một dân tộc hầu duy trì lời hứa phục hồi chỉ được thấy trong Đấng Christ.